

## LỄ THẬT TIN LÀNH CỦA NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI

*Phần 5 - Giá mà những người được cứu chuộc phải trả cho được vào Nước Đức Chúa Trời - Bài 29.*

Sáng thế ký 35:23-26: Vả, Gia-cốp có được mười hai con trai. Con của Lê-a là Ru-bên, trưởng nam của Gia-cốp; kế nữa là Si-mê-ôn, Lê-vi, Giu-đa, Y-sa-ca và Sa-bu-lôn. Con của Ra-chên là Giô-sép và Bên-gia-min. Con của Bi-la, đòi của Ra-chên là Đan và Nép-ta-li; và con của Xinh-ba, đòi của Lê-a, là Gát và A-se. Ấy đó là các con trai của Gia-cốp sanh tại xứ Pha-đan-A-ram. Chúng ta đang tiếp tục cuộc hành trình trở về nhà Cha đời đời của chúng ta ở trên đàng theo lộ trình mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã hoàn thành, như Ngài đã phán với các môn đồ của Ngài:

Giăng 14:1-7: Lòng các người chớ hề bối rối; hãy tin Đức Chúa Trời, cũng hãy tin Ta nữa. Trong nhà Cha Ta có nhiều chỗ ở; bằng chẳng vậy, Ta đã nói cho các người rồi. Ta đi sắm sẵn cho các người một chỗ. Khi Ta đã đi, và đã sắm sẵn cho các người một chỗ rồi, Ta sẽ trở lại đem các người đi với Ta, hầu cho Ta ở đâu thì các người cũng ở đó. Các người biết Ta đi đâu, và biết đường đi nữa. Tô-ma thưa rằng: Lạy Chúa, chúng tôi chẳng biết Chúa đi đâu; làm sao biết đường được? Vậy Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Ta là đường đi, lễ thật, và sự sống; chẳng bởi Ta thì không ai được đến cùng Cha. Ví bằng các người biết Ta, thì cũng biết Cha Ta; và từ bây giờ các người biết và đã thấy Ngài.

Đức Chúa Jê-sus đã phán với các môn đồ của Ngài rằng, họ biết Ngài là ai và biết con đường này, như trong câu 4 trên, Ngài đã phán: Các người biết Ta đi đâu, và biết đường đi nữa. <sup>4</sup>And whither <sup>G3699</sup> I go <sup>G5217</sup> ye know <sup>G1492</sup>, and the way <sup>G3598</sup> ye know <sup>G1492</sup>.

Chữ biết - know <sup>G1492</sup> - Εἶδω (eido) số 1492 của tiếng Hy-lạp này là *một động từ chính, chỉ dùng để nói về sự đã biết trong thì quá khứ của một thời gian nhất định*, nghĩa là Đức Chúa Jê-sus đã dùng từ biết - Εἶδω (eido) này để tỏ cho các môn đồ vào chính thời điểm đó, Ngài không nói về khả năng hiểu của tâm trí xác thịt, nhưng nói về linh hồn của họ, vì linh hồn của loài người có khả năng hiểu biết này từ khi được nghe tiếng của Chúa, là Đấng đã tạo nên loài người, phán với mình, còn những người khác thì không hiểu được. Đây là một sự mầu nhiệm mà chỉ những người nào được Đức Thánh Linh thấp sáng ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va nơi linh hồn người đó, thì linh hồn đó mới nghe được và hiểu được tiếng phán của Chúa mà thôi.

Đức Chúa Jê-sus Christ biết rõ những người đã được Đức Chúa Cha chọn và giao phó cho Ngài, nên khi các lời này được chép xuống thành văn tự trong Kinh Thánh, thì chỉ những người nào mà linh hồn họ đã được tái sanh bởi quyền phép của Lễ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, linh hồn họ đã nhận được sự ban cho của Đức Thánh Linh, thì những người đó sẽ hiểu, khi những người đó tìm kiếm sự giúp đỡ của Đức Thánh Linh, chứ Đức Thánh Linh không tự động làm cho họ, như Đức Chúa Jê-sus đã phán với môn đồ của Ngài.

Ma-thi-ơ 13:1-30: Cũng ngày ấy, Đức Chúa Jê-sus ra khỏi nhà, ngồi bên mé biển. Đoàn dân nhóm họp xung quanh Ngài đông lắm, đến nỗi Ngài phải xuống thuyền mà ngồi, còn cả đoàn dân đứng trên bờ. Ngài dùng thí dụ mà giảng nhiều điều cùng họ. Ngài phán như vậy: Có người gieo giống đi ra đặng gieo. Khi đang gieo, một phần giống rơi dọc đường, chim bay xuống và ăn. Một phần khác rơi nhằm chỗ đất đá sỏi, chỉ có ít đất thịt, bị lấp không sâu, liền mọc lên; song khi mặt trời mọc lên, thì bị đốt, và vì không có rễ, nên phải héo. Một phần khác rơi nhằm bụi gai, gai mọc rậm lên, phải nghẹt ngòi. Một phần khác nữa rơi nhằm chỗ đất tốt, thì sanh trái; hoặc một hạt ra được một trăm, hoặc một hạt sáu chục, hoặc một hạt ba chục. Ai có tai, hãy nghe! Môn đồ bèn đến gần Ngài mà hỏi rằng: sao thầy dùng thí dụ mà phán cùng chúng vậy? Ngài đáp rằng: bởi vì đã ban cho các người được biết những điều mầu nhiệm của nước thiên đàng, song về phần họ, thì không ban cho biết. Vì sẽ cho thêm kẻ nào đã có, thì họ sẽ được dư dật; nhưng kẻ nào không có, thì lại cất luôn điều họ đã có nữa. Vậy nên Ta phán thí dụ cùng chúng; vì họ xem mà không thấy, lắng tai mà không nghe, và không hiểu chi hết. Vậy, về họ, đã được ứng nghiệm lời tiên tri của Ê-sai rằng: Các người sẽ lắng tai nghe, mà chẳng hiểu chi; Lấy mắt xem mà chẳng thấy chi. Vì lòng dân này đã cứng cõi; Đã làm cho nặng tai và nhắm mắt mình lại, E khi mắt mình thấy được, tai mình nghe được, lòng mình hiểu được, họ tự hồi cải lại, và Ta chữa họ được lành chẳng. Nhưng phước cho mắt các người, vì thấy được; phước cho tai các người, vì nghe được! Quả thật, Ta nói cùng các người, có nhiều đáng tiên tri, nhiều người công chính đã ước ao thấy điều các người thấy, mà chẳng được thấy; ước ao nghe điều các người nghe, mà chẳng được nghe. Ấy vậy, các người hãy nghe nghĩa ví dụ về kẻ gieo giống là gì. Khi người nào nghe lời của nước thiên đàng (*the kingdom of Heaven*), mà không hiểu, thì quỷ dữ đến cướp điều đã gieo trong lòng mình; ấy là kẻ chịu lấy hạt giống rơi ra dọc đường. Người nào chịu lấy hạt

giống nơi đất đá sỏi, tức là kẻ nghe Lời (của Đức Chúa Trời), liền vui mừng chịu lấy; song trong lòng không có rễ, chỉ tạm thời mà thôi, đến khi vì Lời (của Đức Chúa Trời) mà gặp sự cực khổ, sự bắt bớ, thì liền vấp phạm. Kẻ nào chịu lấy hạt giống nơi bụi gai, tức là kẻ nghe Lời (của Đức Chúa Trời); mà sự lo lắng về đời này, và sự mê đắm về của cải, làm cho nghẹt ngòi đạo (Lời của Đức Chúa Trời) và thành ra không kết quả. Song, kẻ nào chịu lấy hạt giống nơi đất tốt, tức là kẻ nghe Lời (của Đức Chúa Trời) và hiểu; người ấy được kết quả đến nỗi một hạt ra một trăm, hạt khác sáu chục, hạt khác ba chục. Đức Chúa Jê-sus phán ví dụ khác cùng chúng rằng: Nước thiên đàng (the kingdom of Heaven) giống như người kia gieo giống tốt trong ruộng mình. Nhưng đang khi người ta ngủ, thì kẻ thù của chủ ruộng liền đến, gieo cỏ lùng vào trong lúa mì, rồi đi. Đến khi lúa mì lớn lên, và trở bông, thì cỏ lùng cũng lòi ra. Các đầy tớ của chủ nhà bèn đến thưa rằng: Thưa chủ, chủ không gieo giống tốt trong ruộng chủ sao? Vậy thì cỏ lùng bởi đâu mà ra? Chủ đáp rằng: Ấy là một kẻ thù đã làm điều đó. Các đầy tớ thưa rằng: Vậy chủ có muốn chúng tôi đi nhổ cỏ đó chăng? Chủ rằng: Chẳng nên, e khi nhổ cỏ lùng, hoặc các người nhổ lộn lúa mì đi chăng. Hãy để cho cả hai thứ cùng lớn lên cho đến mùa gặt; đến mùa gặt, Ta sẽ dặn con gặt rằng: trước hết hãy nhổ cỏ lùng, bó lại từng bó mà đốt đi; song hãy thâu trữ lúa mì vào kho của Ta.

Chữ **đường đi** - the way<sup>G3598</sup> chép trong câu 6 trên, đó là chữ ὁδός - hodos, số 3598 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *Một từ nguyên thủy chỉ rõ một con đường liên quan đến sự tiến triển, hành động trên tuyến đường, trên đường đi, trên cuộc hành trình, đến khoảng cách hoặc thời gian, hoặc phương thức hành trình trong một thời nhất định dành cho người nào được đối diện với hoặc phải đi trên đường đó.*

Chúa Jê-sus đang phán với môn đồ của Ngài về con đường, không phải cho loài người xác thịt bước đi trên đó, mà Ngài nói về con đường, về phương pháp, cách thức để linh hồn loài người phải nhận biết về tiêu chuẩn mà hết thấy các linh hồn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên theo ảnh tượng của Ngài đang sống trên trái đất này phải đạt, thì những linh hồn đó sẽ được cứu chuộc khỏi sự chết đời đời. Như vậy, hết thấy loài người (khi nói đến loài người là nói đến linh hồn được Lời Chúa gọi là thân, là con trai của Đức Chúa Trời Chí cao, chứ không nói về thân thể xác thịt của loài người, là vật được tạo nên bằng bụi đất, phải có sự hiểu biết về tiêu chuẩn này như Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh Thánh.

Vào thời điểm Đức Chúa Jê-sus phán các lời này với các môn đồ của Ngài, thì họ chưa được biết Lẽ thật, nhưng Đức Chúa Jê-sus đã cho họ biết theo Lẽ thật về cấu tạo và khả năng của linh hồn loài người, vốn được tạo nên bởi hơi thở của Đức Chúa Trời toàn năng, nên có thể hiểu được những sự sâu nhiệm được giấu trong các Lời được chép thành văn tự trong Kinh Thánh và như vậy, tự linh hồn của họ có khả năng biết con đường mà Chúa Jê-sus đã phán và con đường đó chính Lời của Đức Chúa Trời đã được chép thành văn tự trong Kinh Thánh, nhưng hết thấy mọi người nào muốn bước đi trên con đường này, thì đều phải trả giá xứng đáng mới thấy được và đi được trên con đường này.

Đức Chúa Jê-sus đã phán với các môn đồ của Ngài rằng, Ngài là đường đi, Lẽ thật và sự sống, chẳng bởi Ngài thì không ai đến được cùng Đức Chúa Cha, nhưng tại lúc đó, các môn đồ chưa hiểu được ý của Ngài, nên khi họ nghe Chúa Jê-sus phán về việc ngoài Ngài ra, thì không ai được đến với Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha thì một môn đồ đã hỏi Ngài rằng: Lạy Chúa, xin chỉ Cha cho chúng tôi, thì đủ rồi. (Giăng 14:8).

Chúng ta hãy chú ý Lời Chúa Jê-sus phán dạy các môn đồ của Ngài, và cũng là dạy chúng ta nữa.

**Giăng 14:9-21:** Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: **Hỡi Phi-líp, Ta ở cùng các người đã lâu thay, mà người chưa biết Ta! Ai đã thấy Ta, tức là đã thấy Cha. Sao người lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi? Người há không tin rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, hay sao? Những Lời Ta nói với các người, chẳng phải Ta tự nói; ấy là Cha ở trong Ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài. Khi Ta nói rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, thì hãy tin Ta; bằng chẳng, hãy tin bởi công việc của Ta. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha. Các người nhân Danh Ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, Ta sẽ làm cho, để Cha được sáng Danh nơi Con. Nếu các người nhân Danh Ta xin điều chi, Ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến Ta, thì giữ gìn các điều răn của Ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lẽ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, Ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy Ta nữa, nhưng các người sẽ thấy Ta; vì Ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng Ta ở trong Cha**

**Ta; các người ở trong Ta, và Ta ở trong các người. Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.**

Các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ đã nhận biết Chúa Jêsus là Đấng Christ, vì họ đã được nghe Lời Chúa Jêsus giảng và Kinh Thánh có chép về Ngài, nhưng vì linh hồn của họ chưa được tái sanh, và Đức Chúa Jêsus Christ chưa được vinh hiển, giá chuộc sự sống linh hồn họ chưa có, nên họ chưa hiểu được ý mà Đức Chúa Jêsus muốn truyền đạt cho họ. Đức Chúa Jêsus Christ biết rõ điều đó, nên Ngài đã phán với họ về điều kiện mà họ phải nhận được và có, hầu cho họ sẽ hiểu được ý nghĩa của những Lời mà Ngài đã phán với họ. Điều kiện đó là họ phải tin vào các Lời mà Ngài đã phán với họ và trong tất cả mọi công việc mà họ sẽ làm, thì họ phải ở trong Ngài và họ phải nhân Danh Ngài để cầu xin và làm theo Lời của Ngài: **Các người nhân Danh Ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, Ta sẽ làm cho, để Cha được sáng Danh nơi Con. Nếu các người nhân Danh Ta xin điều chi, Ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến Ta, thì giữ gìn các điều răn của Ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người.**

Thời kỳ sau rốt này, rất nhiều người tin Chúa đã không thật sự hiểu được các Lời mà Chúa đã phán về chữ mà bản dịch tiếng Việt chép là **nhân danh** mà trong thực tế, nhiều người chưa xứng đáng được nói hai từ đó.

Chữ mà bản dịch tiếng Việt chép là **nhân danh**, nhưng nguyên bản không chép như vậy, nhưng chép là **trong Danh của Ta - in my name**<sup>G3686</sup>.

Chữ **Danh-name**<sup>G3686</sup> chép trong câu 13 trên, đó là chữ ὄνομα - **onoma**, số 3686 ra từ gốc là chữ γινώσκω - **ginosko**, số 1097 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *danh (họ), uy quyền, bổn tánh, thanh danh, sự tôn trọng, khiến cho nhận thấy được, khiến cho được chấp nhận, khiến cho cảm nhận được, khiến cho được sự hiểu biết, khiến cho có sự quyết tâm, khiến cho có sự kiên quyết, khiến cho nói được, khiến cho được sự thông sáng, khiến cho có thể chấp nhận được, khiến cho lĩnh hội được, khiến cho được chắc chắn;*

Đây là một điều kiện tiên quyết, nghĩa là điều kiện trước nhất mà mọi người tin Chúa phải tôn trọng, vâng giữ và tuân theo, vì nếu một người nào không có sự hiểu biết này, mà bắt chước nhau để nói, thì hậu quả đối với linh hồn của người đó là bị đoán xét, dù phép lạ có thể xảy đến nhưng không phải vì người đó nói đúng theo nguyên tắc của Lời Đức Chúa Trời, mà vì khi Danh JÊSUS được công bố ra thì ma quỷ phải tháo chạy.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép gì về nguyên tắc này.

**Lu-ca 10:1-20:** **Kể đó, Chúa chọn bảy mươi môn đồ khác, sai từng đôi đi trước Ngài, đến các thành các chỗ mà chính Ngài sẽ đi. Ngài phán cùng môn đồ rằng: Mùa gặt thì trủng, song con gặt thì ít. Vậy, hãy xin Chủ mùa gặt sai con gặt đến trong mùa của mình. Hãy đi; này, Ta sai các người đi, khác nào như chiên con ở giữa bầy muông sói. Đừng đem túi, bao, giày, và đừng chào ai dọc đường. Hễ các người vào nhà nào, trước hết hãy nói rằng: Cầu sự bình an cho nhà này! Nếu nhà đó có người nào đáng được bình an, sự bình an của các người sẽ giáng cho họ; bằng không, sẽ trở về các người. Hãy ở nhà đó, ăn uống đồ người ta sẽ cho các người, vì người làm công đáng được tiền lương mình. Đừng đi nhà này sang nhà khác. Hễ các người vào thành nào, mà người ta tiếp rước, hãy ăn đồ họ sẽ dọn cho. Hãy chữa kẻ bệnh ở đó, và nói với họ rằng: Nước Đức Chúa Trời đến gần các người. Song hễ các người vào thành nào, họ không tiếp rước, hãy đi ra ngoài chợ, mà nói rằng: Đối với các người, chúng ta cũng phải bụi của thành các người đã dính chân chúng ta; nhưng phải biết nước Đức Chúa Trời đã đến gần các người rồi. Ta phán cùng các người, đến ngày cuối cùng, thành Sô-đôm sẽ chịu nhẹ hơn thành này. Khốn cho mày, thành Cô-ra-xin! Khốn cho mày, thành Bết-sai-đa! Vì nếu các phép lạ đã làm giữa bay, đem làm trong thành Ty-rơ và thành Si-đôn, thì hai thành ấy đã mặc áo gai và đội tro mà ăn năn từ lâu rồi. Vậy, đến ngày phán xét, thành Ty-rơ và thành Si-đôn sẽ chịu nhẹ hơn bay. Còn mày, thành Ca-bê-na-um, mày sẽ được nhắc lên tận trời sao? Không, sẽ bị hạ xuống tới dưới Âm phủ! Ai nghe các người, ấy là nghe Ta; ai bỏ các người, ấy là bỏ Ta; còn ai bỏ Ta, ấy là bỏ Đấng đã sai Ta. Bảy mươi môn đồ trở về cách vui vẻ, thưa rằng: Lạy Chúa, vì Danh Chúa, các quỷ cũng phục chúng tôi. Đức Chúa Jêsus bèn phán rằng: Ta đã thấy quỷ Sa-tan từ trời sa xuống như chớp. Này, Ta đã ban quyền cho các người giày đạp rắn, bò cạp, và mọi quyền của kẻ nghịch dưới chân; không gì làm hại các người được. Dầu vậy, chớ mừng vì các quỷ phục các người; nhưng hãy mừng vì tên các người đã ghi trên thiên đàng.**

Khi Đức Chúa Jêsus sai các môn đồ của Ngài đi truyền giáo, thì ma quỷ cũng biết và chúng sợ hãi, không phải chúng sợ các môn đồ của Chúa Jêsus, mà chúng sợ hãi khi nghe Danh Đức Chúa Jêsus được công bố.

Ma quỷ thuộc về sự tối tăm, mà tối tăm thì không thể thắng được, không thể đến gần được sự sáng, trong khi đó các môn đồ của Đức Chúa Jêsus được Chúa xúc dầu cho và họ có đặc quyền công bố các Lời mà Đức Chúa Jêsus đã truyền dạy họ, nên ma quỷ phải sợ hãi và phải tháo chạy, như Lời Chúa đã chép:

**Phi-líp 2:5-11: Hãy có đồng một tâm tình như Đấng Christ đã có, Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nắm giữ; chính Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tôi tớ và trở nên giống như loài người; Ngài đã hiện ra như một người, tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự. Cũng vì đó nên Đức Chúa Trời đã đem Ngài lên rất cao, và ban cho Ngài Danh trên hết mọi danh, hầu cho nghe đến Danh Đức Chúa Jêsus, mọi đầu gối trên trời, dưới đất, bên dưới đất, thảy đều quỳ xuống, và mọi lưỡi thảy đều xưng Jêsus Christ là Chúa, mà tôn vinh Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha.**

Trong thời gian trước khi Đức Chúa Jêsus bị người ta bắt và đóng đinh Ngài trên cây thập tự, thì các môn đồ của Đức Chúa Jêsus đã được Ngài cho phép thực hành chức vụ truyền giáo, làm các phép lạ và chữa lành những người bệnh, nhưng khi đó họ chưa hề công bố về sự cứu chuộc, vì giá cứu chuộc loài người chưa được hoàn thành và như vậy, những Lời mà các môn đồ của Chúa Jêsus đã rao truyền đó chỉ tập trung vào việc cảnh cáo loài người phải tin đến các Lời mà Đức Chúa Jêsus đã rao giảng và người ta phải ăn năn mọi tội lỗi mình và hết lòng trở lại cùng Chúa, để thờ phượng Đức Chúa Trời và làm theo Luật pháp của Ngài, vì Đức Chúa Trời sẽ ban Nước của Ngài cho những người nào tin đến Danh Đức Chúa Jêsus - Con một của Đức Chúa Trời, hầu cho những người đó sẽ không bị phán xét trong ngày cuối cùng.

Nhưng khi Đức Chúa Jêsus Christ đã hoàn thành giá cứu chuộc bởi sự chết và sự sống lại của Ngài, thì các môn đồ của Chúa Jêsus, là những người đã chứng kiến sự thương khó của Chúa Jêsus và sự sống lại của Ngài, thì Đức Chúa Jêsus đã phán họ về những điều họ sẽ phải làm, mà những công việc mà họ sẽ phải làm đó là thuộc về linh hồn của họ, được thi hành qua thân thể xác thịt của mỗi người, vì khi linh hồn của họ đã được tái sanh bởi quyền phép của Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật, thì thân thể của họ được gọi là đồ dùng về sự công bình của Đức Chúa Trời. Vì chức vụ làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ không phải chỉ là nói về sự thương khó, sự chết và sự sống lại của Ngài, mà chính những người được chọn cho được làm tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ cũng phải làm chứng cho Lẽ thật nữa, nghĩa là họ phải làm chứng về quyền phép của Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời đã khiến họ được sự sống lại bởi quyền phép của Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật, nhờ đó mà linh hồn họ có quyền phép của Đức Thánh Linh để rao giảng Tin-Lành, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời cho muôn dân trên đất này trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời. Bấy giờ họ mới được phép thi hành chức vụ thầy tế lễ nhà vua, vì chỉ có thầy tế lễ của nhà Vua là những người được Đức Chúa Trời chỉ định giữ chức vụ này mới có quyền công bố Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà thôi, như Lời Chúa có chép:

**1 Phi-e-rơ 2:1-10: Vậy anh em đã từ bỏ mọi điều độc ác, mọi điều gian xảo, mọi thứ giả trá, lòng ghen ghét và sự nói hành, thì hãy ham thích sữa nguyên chất của Lời Đức Chúa Trời (*desire the sincere milk of the word*), như trẻ con mới đẻ vậy, hầu cho anh em nhờ đó mà được lớn lên (*that ye may grow thereby*): nếu anh em đã nếm biết Chúa là nhân từ và tốt lành. (*If so be ye have tasted that the Lord is gracious*). Hãy đến gần Ngài, là hòn đá sống, bị người ta loại ra, song được chọn và quý trước mặt Đức Chúa Trời, và anh em cũng như đá sống, được xây nên nhà thuộc linh, làm chức tế lễ thánh, dâng dâng của tế lễ thuộc linh, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà đẹp ý Đức Chúa Trời. Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: Đây, Ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ. Vậy nên, cho anh em là kẻ đã tin, thì là đá quý; nhưng cho những kẻ không tin, thì Hòn đá mà bị thợ xây nhà loại ra, bèn trở nên đá góc nhà, là Đá gậy cho vấp vấp, là đá lớn làm cho sa ngã; họ bị vấp đá đó, vì không vâng phục Đạo, và điều ấy đã định sẵn cho họ rồi. Nhưng anh em là dòng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót.**

Hết thảy những người sẽ được Đức Chúa Trời ban cho chức vụ thầy tế lễ của nước thầy tế lễ đều phải được Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh cho ở trước mặt Đức Chúa Trời, mà Danh của Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời và khi Đức Chúa Jêsus Christ đã trở về thiên đàng, thì Ngài ngồi bên hữu Đức Chúa Cha toàn năng để cai trị sự cứu chuộc loài người theo tiêu chuẩn, theo điều kiện và theo Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời, tức là Luật pháp văn tự được chép trong Kinh Thánh và Lẽ thật, là những sự mà Lời Chúa chép thành văn tự trong Kinh Thánh đó làm chứng cho.

**Giăng 17:1-26:** Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngược mắt lên trời mà rằng: Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Và, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ Danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ Lời (*the word*<sup>G3056</sup>) Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những Lời (*the word*<sup>G4487</sup>) Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chưng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh. Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong Danh Cha, là Danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như Chúng Ta vậy. Đang khi Con còn ở với họ, Con gìn giữ họ, trừ đứa con của sự hư mất ra, thì trong đám họ không một người nào bị thất lạc, hầu cho lời Kinh Thánh được ứng nghiệm. Nhưng bây giờ Con về cùng Cha, và đang khi còn ở thế gian, Con nói những điều đó, hầu cho trong lòng họ được đầy dẫy sự vui mừng của Con. Con đã truyền Lời (*the word*<sup>G3056</sup>) Cha cho họ, và thế gian ghen ghét họ, vì họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian vậy. Con chẳng cầu Cha cất họ khỏi thế gian, nhưng xin Cha gìn giữ họ cho khỏi điều ác. Họ không thuộc về thế gian, cũng như Con không thuộc về thế gian. Xin Cha lấy lẽ thật khiến họ nên thánh; Lời (*the word*<sup>G3056</sup>) Cha tức là lẽ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lẽ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong Chúng Ta, đặng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như Chúng Ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế. Hỡi Cha công bình, thế gian chẳng từng nhận biết Cha; song Con đã nhận biết Cha, và những kẻ này nhận biết (*have known*) rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã tỏ Danh Cha ra cho họ, Con lại sẽ tỏ ra nữa, để cho tình yêu thương của Cha dùng yêu thương Con ở trong họ, và chính mình Con cũng ở trong họ nữa.

Bản dịch tiếng Việt đã không dịch đúng ý nghĩa của các chữ **lời** - **the word** được chép trong Kinh Thánh, đặc biệt là phần Tân-ước, khiến cho nhiều người tin Chúa, thậm chí là người đứng giảng (*mà những người đó không được Chúa chỉ định*) đã nhầm lẫn và không phân biệt được **lời** nào là Lẽ thật và **lời** nào là lời của Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh Thánh.

Chữ **Lời Chúa** - **the word**<sup>G4487</sup> chép trong câu 8 trên, đó là chữ ῥῆμα - **rhema**, số 4487 ra từ chữ ῥέω - **rheo**, số 4483 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: **Lời được tỏ ra (bởi Đức Thánh Linh), để ra lệnh, để chỉ dẫn, để tuôn đổ ra những sự cần phải biết để làm theo**; Lời này là Lẽ thật, là Lời hằng sống của Đức Chúa Trời.

Còn các chữ **lời** còn lại chép trong Giăng 17 này, là **thy word**<sup>G3056</sup> - λόγος, số 3056 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: **lời nói ra ý định, liên quan đến chủ đề, nguyên tắc, sự diễn đạt mạng lệnh, giáo lý, để rao giảng ra, để chất vấn, để quyết định, để giải quyết vấn đề, để chỉ dẫn, để dạy dỗ, để thiết lập mối quan hệ, để hướng dẫn**

**thi hành công việc phải làm, để ghi chép xuống, để truyền đạt, để lưu truyền mạng lệnh;** Là lời văn tự.

Nhiều người đã ngộ nhận mà hiểu sai ý nghĩa của chữ **lời** chép trong câu 17 - **Xin Cha lấy lẽ thật khiến họ nên thánh; Lời Cha tức là lẽ thật.** Bản King James version chép: <sup>17</sup>Sanctify<sup>G37</sup> them through<sup>G1722</sup> thy truth<sup>G225</sup>: thy word<sup>G3056</sup> is truth<sup>G225</sup>. Có nghĩa là: **Thánh hóa họ bằng Lẽ thật của Cha: Lời của Cha là Lẽ thật.**

Tại điểm này, Chúa Jêsus đã tỏ cho các tội tở thật của Ngài biết: Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giấu Lẽ thật là Lời hằng sống và bền vững của Ngài trong các Lời được chép thành văn tự trong Kinh Thánh.

Khi Đức Chúa Jêsus phán các Lời này, thì giá cứu chuộc loài người chưa được hoàn thành, nhưng trong sự mưu luận mà Đức Chúa Jêsus đã khiến cho các Lời này được chép xuống, để khi Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật sẽ được ban xuống trên Hội-Thánh thật của Ngài, thì linh hồn của những người tin Chúa sẽ có dịp được thử thách, khi họ đối diện với Lời Đức Chúa Trời, mà tìm kiếm sự giải nghĩa, tìm kiếm sự giải thích của Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật, vì qua Lời mà Đức Chúa Jêsus đã phán mà họ biết rằng, chính Đức Thánh Linh sẽ dắt dẫn họ vào mọi Lẽ thật, nghĩa là họ sẽ nhờ cậy Đức Thánh Linh dắt dẫn họ cho được vào bên trong từng chữ được chép trong Kinh Thánh để linh hồn được thấy những sự lạ lùng trong Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán các thí dụ trong Kinh Thánh nói về Nước Đức Chúa Trời hoặc Nước Đức Thiên Đàng (đều cùng một nghĩa nói về chữ **nước - the kingdom**) để tỏ cho chúng ta biết cái giá mà mọi người tin Chúa muốn được sự hiểu biết về Nước Đức Chúa Trời, phải trả.

**Ma-thi-ơ 13:44: Nước thiên đàng lại giống như của báu chôn trong một đám ruộng kia. Một người kia tìm được thì giấu đi, vui mừng mà trở về, bán hết gia tài mình, mua đám ruộng đó.**

Bản King James version chép: <sup>44</sup>Again<sup>G3825</sup>, the kingdom<sup>G932</sup> of heaven<sup>G3772</sup> is like<sup>G3664</sup> unto treasure<sup>G2344</sup> hid<sup>G2928</sup> in a field<sup>G68</sup>; the which<sup>G3739</sup> when a man<sup>G444</sup> hath found<sup>G2147</sup>, he hideth<sup>G2928</sup>, and for joy<sup>G5479</sup> thereof<sup>G846</sup> goeth<sup>G5217</sup> and selleth<sup>G4453</sup> all<sup>G3956</sup> that he hath<sup>G2192</sup>, and buyeth<sup>G59</sup> that field<sup>G68</sup>.

Chữ mà bản tiếng Việt chép là **chôn trong một đám ruộng** - (**hid<sup>G2928</sup> in a field<sup>G68</sup>**) chép trong câu 44 trên, đó là chữ **κρυπτω - krupto**, số 2928 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: **động từ che giấu, được che đậy bằng cách che phủ vật gì ở bên ngoài, được che khuất khỏi tầm nhìn, khỏi khả năng nhìn của loài người xác thịt, được giữ bí mật;**

Chữ **trong một đám ruộng - in a field<sup>G68</sup>** chép trong câu 44 trên, đó là chữ **ἄγρος - agros**, số 68 ra từ gốc là chữ **ἄγω - ago**, số 71 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: **một cánh đồng, hoặc một đồng cỏ để chăn thả súc vật, một vùng đất để trồng trọt; để dắt dẫn, để đem lại, để mở ra, để lèo lái, để vượt qua thời gian, để đem lại, để kết luận, để gìn giữ, để mang theo;**

Chúng ta phải luôn nhớ rằng: Cả Kinh Thánh làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ, là làm chứng về Lời của Đức Chúa Trời; Như vậy, Lời Đức Chúa Jêsus đã phán đó là sự mách bảo đối với những người nào có lòng tìm kiếm của báu Nước Thiên đàng được biết rằng, tự trong lòng, tức là nơi linh hồn chúng ta đã có Lời của Đức Chúa Trời, nhưng vì cố tội lỗi của A-đam thứ nhất đó mà ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn chúng ta bị tắt, nhưng ngọn đèn đó sẽ được thắp sáng bằng quyền phép của Đức Thánh Linh khi chúng ta đã tìm được Lẽ thật là của báu Nước Thiên đàng này. Một đám ruộng mà Đức Chúa Jêsus phán đây là nói về Kinh Thánh là cuốn sách Luật pháp của Đức Giê-Hô-Va, là xứ Pha-đan-A-ram (mà Pha-đan-A-ram trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là **cánh đồng - the field**), là nơi La-ban, cậu của Gia-cốp đã ở.

Chúng ta hãy xem Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã hứa gì với những người có lòng tìm kiếm Ngài, là tìm kiếm Lời của Đức Chúa Trời hằng sống.

**Châm ngôn 8:17-21: Ta yêu mến những người yêu mến Ta, Phàm ai tìm kiếm Ta sẽ gặp Ta. Sự giàu có, sự tôn trọng, của cải bền lâu, và sự công bình, đều ở nơi Ta. Bông trái của Ta tốt hơn vàng, đến đổi hơn vàng ròng; Hoa lợi của Ta quý hơn bạc cao. Ta đi trong con đường công bình, giữa các lối ngay thẳng, đặt làm cho kẻ yêu mến Ta hưởng được của cải thật, và làm cho đầy đầy các kho tàng của họ.**

Các chữ **Ta** chép trong các câu trên là nói về **Lời của Đức Chúa Trời hằng sống.**

Mọi người có thể thắc mắc về việc kẻ tội tở Chúa nói rộng dài mà không ngay lập tức bước vào trọng tâm của vấn đề, tức là vào chủ đề của bài giảng!

Trả lời sự thắc mắc này, đó là tự kẻ tội tở Chúa đang noi theo sự dắt dẫn của Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật, vì ngoài Ngài ra, kẻ tội tở Chúa chẳng có gì để chuyển giao cho quý vị được. Nhưng mọi người hãy nhớ rằng, chúng ta chưa hề đi đường này bao giờ, nhưng chính Thánh Linh của Đức Chúa Jêsus Christ đang dắt dẫn chúng ta vào các lối của Ngài theo nguyên tắc đã được chép trong sách tiên tri Ê-sai.

Ê-sai 28:1-13: Khốn thay cho mảo triều thiên kiêu ngạo của những bợm rượu Ép-ra-im, khốn thay cho hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhất dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ của những người say rượu? Nay, từ nơi Chúa có một người mạnh và có quyền, giống như cơn bão mùa đá, như trận gió phá hại, như nước lớn vỡ bờ. Người sẽ lấy tay ném cả xuống đất. Mảo triều thiên kiêu ngạo của những bợm rượu Ép-ra-im sẽ bị giày đạp dưới chân. Cái hoa chóng tàn làm đồ trang sức đẹp nhất dân ấy, đóng tại nơi trũng màu mỡ, cũng sẽ giống như trái vả chín trước mùa hè: người ta thấy nó, vừa mới vào tay thì đã nứt. Trong ngày đó, Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ trở nên mảo triều thiên chói sáng và mảo miện rực rỡ của dân sót Ngài; sẽ trở nên thân công chánh cho kẻ ngồi trên tòa xét đoán, và sức mạnh cho những kẻ đuổi giặc nơi cửa thành. Song những kẻ ấy cũng choáng váng vì rượu, xiêu tó vì các thứ rượu mạnh. Thầy tế lễ và đáng tiên tri đều choáng váng vì rượu mạnh, bị rượu nứt đi, nhân các thứ rượu mạnh mà xoàng ba; xem sự hiện thấy thì cất nghĩa sai, xử kiện thì vấp ngã; mưa ra ô ứ đầy bàn tiệc, chẳng có chỗ nào sạch! Vậy người sẽ dạy khôn cho ai, và khiến ai hiểu sự dạy dỗ mình? Có phải là dạy cho những trẻ con thoi bú, mới lia khỏi vú chằng? Vì, với họ phải giềng mối thêm giềng mối, giềng mối thêm giềng mối; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia! Vậy nên Đức Giê-hô-va sẽ dùng môi lạ lưỡi khác mà phán cùng dân này. Ngài đã phán cùng nó rằng: Đây là nơi yên nghỉ; hãy để kẻ mệt nhọc được yên nghỉ. Đây là lúc mát mẻ cho các người. Thế mà họ chẳng chịu nghe. Lời Đức Giê-hô-va đối với họ sẽ là giềng mối thêm giềng mối, giềng mối thêm giềng mối; hàng thêm hàng, hàng thêm hàng; một chút chỗ này, một chút chỗ kia; hầu cho họ bước tới, thì ngã nhào và giập nát, sập bẫy, và bị bắt!

Vì mục đích Giê-hô-va Đức Chúa Trời tạo nên loài người là để tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài, mà loài người chúng ta là tạo vật do Đức Chúa Trời tạo nên theo ảnh tượng của Ngài mà ý nghĩa của chữ *ảnh tượng* đó là *trong sự công bình và sự thánh sạch của lẽ thật*. Nếu người nào muốn linh hồn mình được Đức Chúa Trời chuộc lại cho Ngài, thì chính linh hồn người đó phải bắt xác thịt mình phải hết lòng tìm kiếm sự công bình của Đức Chúa Trời, là Lời Đức Chúa Trời đã được chép thành văn tự trong Kinh Thánh, còn Lẽ thật là những sự được giấu bên trong các Lời của Luật pháp văn tự đó. Mà để có thể sở hữu được quyền hiểu biết Lẽ thật đó, thì người đó phải bán hết gia tài của mình đi để mua, nghĩa là để được sở hữu đám ruộng đó, là sở hữu Lời Đức Chúa Trời chép thành văn tự trong Kinh Thánh, mà sự sở hữu này không phải là người ta mua được cuốn Kinh Thánh cho mình, mà là được sự hiểu biết những sự được chép trong cuốn sách Luật pháp đó. Đó là Lời Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán và được chép trong sách Ma-thi-ơ đoạn 13 câu 44 mà chúng ta đang học đây. Chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép gì về điều kiện này.

Ma-thi-ơ 19:16-30: Nay, có một người đến hỏi Ngài rằng: Thưa thầy, tôi phải làm việc lành chi cho được sự sống đời đời? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Sao người hỏi Ta về việc lành? Chỉ có một Đấng lành mà thôi. Nếu người muốn vào sự sống, thì phải giữ các điều răn. Người hỏi: Những điều răn gì? Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Những điều răn này: Đừng giết người; đừng phạm tội tà dâm; đừng ăn trộm cắp; đừng làm chứng dối; Hãy hiếu kính cha mẹ; và: Hãy yêu kẻ lân cận như mình. Người trẻ đó thưa rằng: Tôi đã giữ đủ các điều này; còn thiếu chi cho tôi nữa? Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Nếu người muốn được trọn vẹn, hãy đi bán hết gia tài mà bố thí cho kẻ nghèo nàn, thì người sẽ có của quý ở trên trời; rồi hãy đến mà theo Ta. Nhưng khi người trẻ nghe xong Lời này, thì đi, bộ buồn bực; vì chàng có của cải nhiều lắm. Đức Chúa Jê-sus bèn phán cùng môn đồ rằng: Quả thật, Ta nói cùng các người, người giàu vào nước thiên đàng là khó lắm. Ta lại nói cùng các người, lạc đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn một người giàu vào nước Đức Chúa Trời. Môn đồ nghe Lời ấy, thì lấy làm lạ lắm mà nói rằng: Vậy thì ai được cứu chuộc? Đức Chúa Jê-sus ngó môn đồ mà phán rằng: Điều đó loài người không thể làm được, song Đức Chúa Trời làm mọi việc đều được. Phi-e-rơ bèn thưa rằng: Nay chúng tôi đã bỏ mọi sự mà theo thầy; vậy thì chúng tôi sẽ được chi? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, Ta nói cùng các người, đến kỳ muôn vật đổi mới, là khi Con người sẽ ngự trên ngôi vinh hiển của Ngài, thì các người là kẻ đã theo Ta, cũng sẽ ngồi trên mười hai ngôi, mà xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên. Hễ ai vì Danh Ta mà bỏ anh em, chị em, cha mẹ, con cái, đất ruộng, nhà cửa, thì người ấy sẽ lãnh bội phần hơn, và được hưởng sự sống đời đời. Song có nhiều kẻ ở đâu sẽ nên rốt, và nhiều kẻ ở đâu sẽ nên đầu.

Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán rõ ràng: Điều đó loài người không thể làm được, song Đức Chúa Trời làm mọi việc đều được. Ngài sẽ làm như thế nào với những người đã tin đến Danh của Ngài?

Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ đem những người đã tin đến Danh Ngài vào những sự thử thách, để xem họ có thật

sự tin đến Danh của Ngài hay không, vì trong thực tế, người tin Đức Chúa Jêsus Christ ở trên đất này thì không thể đếm được, nhưng ít người thật sự tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, vì họ chỉ nghĩ rằng Danh có nghĩa là tên gọi, mà Danh Jêsus đối với họ là tên riêng của Con một của Đức Chúa Trời mà thôi, đó là vì người ta đã không được dạy cho biết ý nghĩa của chữ Danh (*tên gọi, danh xưng*) đó theo Lẽ thật.

Chữ **danh-name**<sup>G3686</sup> chép trong sách Giăng đoạn 14 câu 13 trên, đó là chữ ὄνομα - **onoma**, số 3686 ra từ gốc là chữ γινώσκω - **ginosko**, số 1097 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *danh (họ), uy quyền, bốn tánh, thanh danh, sự tôn trọng, để có sự hiểu biết, khiến cho nhận thấy được, khiến cho được chấp nhận, khiến cho cảm nhận được, khiến cho có sự quyết tâm, khiến cho có sự kiên quyết, khiến cho nói được, khiến cho được hiểu biết và sự thông sáng, khiến cho có thể chấp nhận được, khiến cho hiểu được và lĩnh hội được, khiến cho được chắc chắn;*

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus đã thử thách các môn đồ của Ngài về đức tin của họ đối với Ngài.

**Mác 4:35-41:** Đến chiều ngày ấy, Ngài phán cùng môn đồ rằng: Chúng ta hãy qua bờ bên kia. Khi cho dân chúng tan về rồi, Đức Chúa Jêsus cứ ở trong thuyền, và môn đồ đưa Ngài đi; cũng có các thuyền khác cùng đi nữa. Vả, có cơn bão lớn nổi lên, sóng tạt vào thuyền, đến nỗi gần đầy nước; nhưng Ngài đang ở đằng sau lái, dựa gối mà ngủ. Môn đồ thức Ngài dậy mà thưa rằng: Thầy ôi, thầy không lo chúng ta chết sao? Ngài bèn thức dậy, quở gió và phán cùng biển rằng: Hãy êm đi, lặng đi! Gió liền dứt và đều yên lặng như tờ. Đoạn, Ngài phán cùng môn đồ rằng: Sao các người sợ? Chưa có đức tin sao? Môn đồ kinh hãi lắm, nói với nhau rằng: Vậy thì người này là ai, mà gió và biển cũng đều vâng lệnh người?

Các môn đồ của Đức Chúa Jêsus đã đi theo Chúa Jêsus một thời gian, nhưng họ lại không thật sự biết rõ Ngài là ai! Cũng như vậy, rất nhiều người mang danh là người tin Chúa nhưng họ thật sự không biết Đức Chúa Jêsus Christ là ai, vì nếu quả thật họ biết Đức Chúa Jêsus Christ với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là một và Đức Chúa Jêsus là Lời được phán ra từ miệng của Đức Chúa Trời, như Kinh Thánh đã chép điều này, thì họ phải có thái độ đúng đối với Ngài. Chính Đức Chúa Trời đã vì yêu thương thế gian, không phải vì những sự mà Ngài đã tạo nên trên đất này, nhưng vì loài người mà Ngài đã tạo nên theo ảnh tượng của Ngài, đã vì tội lỗi của A-đam, là người trước nhất được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này, mà bị thiếu mất sự vinh hiển của Ngài và vì cố đó mà loài người bị quyền lực của sự tội và sự chết cai trị trong thân thể xác thịt đã vì tội lỗi mà trở thành đồ dùng cho sự gian ác. Để cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, nên Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp của Ngài cho loài người, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên qua người được Đức Chúa Trời chọn, đó là Môi-se, cùng những người được chọn làm thầy tế lễ cho dân Y-sơ-ra-ên, để chức vụ thầy tế lễ đó mà dân Y-sơ-ra-ên, là dân được chọn của Đức Chúa Trời, sẽ nhờ sự vâng giữ và làm theo Luật pháp của Ngài mà được nên một dân thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài. Nhưng vì những sự hay chết và bất toàn của loài người xác thịt mà những người giữ chức thầy dạy luật, giữ chức thầy tế lễ, giữ chức thầy thông giáo, giữ chức tiên tri trong dân Y-sơ-ra-ên đã khiến cho Luật pháp của Đức Chúa Trời ra sự nói dối và tuyển dân của Đức Chúa Trời không nhận biết Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mình. Chính vì những sự hay chết của những người mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn để thay Ngài răn dạy dân sự của Đức Chúa Trời làm theo Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời, nên Đức Chúa Trời đã quyết định sai Con một của Ngài, mà chữ Con một đó trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là Lời nói, Hột giống, Dòng dõi, Sứ giả của Đức Chúa Trời, đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật, là làm chứng về Lẽ thật đã đặt trong các Lời được chép thành văn tự trong cuốn sách Luật pháp mà Ngài đã ban cho loài người qua Môi-se. Hầu cho loài người đang ở trong sự tối tăm, là bóng của sự chết đó sẽ nhờ quyền phép của Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, nếu linh hồn đó làm theo mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán và đã được chép trong cuốn sách Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà chúng ta gọi là cuốn Kinh Thánh đó.

Đến kỳ sau rốt này, những sự đã và đang xảy đến với dân Y-sơ-ra-ên (trong xác thịt) cũng vẫn tiếp tục xảy đến với rất nhiều người mang danh là người tin Chúa đã và đang sinh hoạt trong các tổ chức xưng mình là Hội Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng họ lại không biết ý nghĩa của Danh Đức Chúa Jêsus Christ, dù môi miệng họ vẫn nói nhân Danh Đức Chúa Jêsus Christ để làm công việc này, công việc kia! Họ không hiểu ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời khi Ngài phán về Lời đã được phán ra khỏi miệng Ngài là cánh tay Hữu của Ngài.

**Ê-sai 59:1-21:** *Này, tay Đức Giê-hô-va chẳng trở nên ngắn mà không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng nề mà không nghe được đâu. Nhưng ấy là sự gian ác các người làm xa cách mình với Đức Chúa Trời; và tội lỗi các người đã che khuất mặt Ngài khỏi các người, đến nỗi Ngài không nghe các người nữa. Vì tay*

các người đã ô ước bởi máu, ngón tay các người đã ô ước bởi tội ác; môi các người nói dối, lưỡi các người làm bầm sự xấu xa. Trong các người chẳng có ai lấy lẽ công bình mà kêu rêu; chẳng có ai lấy lẽ thật mà đối nại. Hết thấy đều cậy sự hư không, nói lời dối trá, cứu mang điều ác và để ra tội trọng. Họ ấp trứng hổ mang và dẹt màng nhện; ai ăn những trứng đó sẽ chết và nếu một cái trứng giập ra, sẽ nở thành rắn lục. Những màng họ không dùng làm áo được, không thể mặc được hàng họ đã dẹt ra; công việc họ là công việc đáng tội, tay họ làm những việc hung tàn. Chân họ chạy đến điều ác, nôn nả làm đổ máu vô tội; tư tưởng họ là tư tưởng gian tà, sự phá hại diệt vong là ở trên đường lối họ. Họ không biết đường bình an, trong đường họ đi không có sự công nghĩa. Họ tự làm những lối quanh queo: ai đi trong đó thì chẳng biết sự bình an! Vậy nên sự công bình đã cách xa chúng ta, sự nhân nghĩa cũng không theo kịp chúng ta. Chúng ta trông mong sự sáng, mà sự tối tăm đây này, trông mong sự sáng láng, mà đi trong u ám. Chúng ta đi dọc theo tường như người mù; rờ rẫm như người không có mắt; đứng trưa mà vấp chân như chàng vạng; giữa những kẻ mạnh mẽ mà mình như người chết. Chúng ta cứ rên siết như con gấu, và rầm rì như chim bồ câu; trông sự công bình, mà nó không đến, đợi sự cứu chuộc, mà nó cách xa! Phải, sự phạm phép chúng tôi đã thêm nhiều trước mặt Ngài, tội lỗi chúng tôi làm chứng nghịch cùng chúng tôi. Vì sự phạm phép chúng tôi ở cùng chúng tôi, và chúng tôi biết sự gian ác mình. Chúng tôi đã bặt nghịch, chối Đức Giê-hô-va, và trở lòng chẳng theo Đức Chúa Trời mình. Chúng tôi nói sự bạo ngược và phản loạn, cứu mang những lời giả dối trong lòng và nói ra! Cho nên sự công bình trở lui lại, sự nhân nghĩa đứng xa; vì lẽ thật vấp ngã giữa đường phố, và sự ngay thẳng chẳng được vào. Lẽ thật đã không còn, ai lánh điều dữ thì phải cướp bắt. Đức Giê-hô-va thấy không có sự công bình thì chẳng đẹp lòng, thấy không có người, chẳng ai cầu thay, thì lấy làm lạ lùng. Ngài bèn dùng chính cánh tay mình đem sự cứu chuộc đến; lấy sự công bình mình mà nâng đỡ. Ngài mặc sự công bình làm giáp, đội sự cứu chuộc trên đầu làm mũ trụ; lấy sự báo thù làm áo mà bận, lấy sự sốt sắng làm áo tơi mà choàng mình. Ngài báo trả cho người ta tùy việc họ làm: sự thanh nộ cho kẻ đối địch Ngài, sự báo oán cho kẻ thù nghịch; Ngài sẽ báo trả các cù lao. Người ta sẽ kính sợ Danh Đức Giê-hô-va từ phương tây, và sự vinh hiển Ngài từ phương mặt trời mọc lên; vì khi kẻ thù nghịch kéo đến như một cơn lũ, Thần của Đức Giê-hô-va sẽ giương cao một ngọn cờ (*một tiêu chuẩn*) chống lại nó. *So shall they fear the name of the LORD from the west, and his glory from the rising of the sun. When the enemy shall come in like a flood, the Spirit of the LORD shall lift up a standard against him.* Đấng Cứu chuộc sẽ đến Si-ôn, đến cùng những kẻ thuộc về Gia-cóp, là kẻ bỏ tội lỗi, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Về phần Ta, này là giao ước Ta đã lập với họ. Thần của Ta ở trên người, cả đến những Lời của Ta đã đặt nơi miệng người, sẽ chẳng lìa khỏi miệng người, miệng dòng dõi người, và miệng dòng dõi của dòng dõi người, từ bây giờ cho đến đời đời! Đức Giê-hô-va phán vậy.

Sau khi Đức Chúa Jêsus đã quở gió và biển, khiến những sự đó phải yên lặng rồi, thì Ngài phán hỏi các môn đồ của Ngài rằng: **Sao các người sợ? Chưa có đức tin sao? *how<sup>G4459</sup> is it that ye have<sup>G2192</sup> no<sup>G3756</sup> faith<sup>G4102</sup>?***

Chữ **đức tin** - **faith<sup>G4102</sup>** chép trong Mác 35:40 trên, đó là chữ πίστις - **pistis**, số 4102 ra từ chữ πείθω - **peitho**, số 3982 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: **sự tin một cách thuyết phục, tin trong sự hiểu biết cách đúng và đủ, sự tin cậy một cách chắc chắn, sự đồng ý với bằng chứng và thẩm quyền, sự kết bạn với, trung thành với, làm bạn với;**

Tại điểm này chúng ta không thể sử dụng kinh nghiệm của xác thịt để tin điều này, điều kia mà gọi sự tin đó là đức tin, vì đức tin vốn đã được Đức Chúa Trời ban cho loài người qua hơi thở của Ngài để tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài. Chúng ta hãy nhìn vào một trẻ vừa khi nó mới được sanh ra khỏi lòng mẹ, nó đã bắt đầu tìm vú của mẹ nó, dù xác thịt của nó không biết ai là mẹ, nhưng tự đức tin vốn có nơi linh hồn nó khiến chi thể của thân thể nó hành động để tìm vú và khi môi của nó chạm đến đầu vú, dù nó không thể biết bởi ý thức của xác thịt mình, nhưng đức tin của nó hành động khiến môi miệng của nó ngậm lấy đầu vú đó mà bú cho đến khi no thì sẽ ngừng bú. Cũng một nguyên tắc đó, tai của nó chưa biết nhận biết ai là cha và ai là mẹ của nó, nhưng lời đầu tiên nó nói là A-ba, Cha.

Chúa Jêsus đã hỏi các môn đồ của Ngài rằng: **Sao các người sợ? Chưa có đức tin sao?**

Chúa Đức Chúa Jêsus đã hỏi câu đó, không phải là Ngài trách họ vô tín hay là không có đức tin, mà Ngài nhắc cho họ biết rằng, nếu họ không phục hồi đức tin vốn đã có nơi linh hồn mình, thì họ không thể hầu việc Đức Chúa Trời cách đẹp ý Ngài được, vì người hầu việc Chúa phải sử dụng đức tin của linh hồn mình để nhận biết công việc mình phải làm, mà muốn đức tin của mình được phục hồi nơi linh hồn mình, thì người tin Chúa phải

hiểu nguyên tắc của việc Đức Chúa Trời đã ban đức tin của Ngài cho loài người chúng ta như thế nào.

Hê-bơ-rơ 11:1-40: Vả, đức tin là sự biết chắc vững vàng của những điều mình đang trông mong là bằng cơ của những điều mình chẳng xem thấy. Ấy là nhờ đức tin mà các đấng thuở xưa đã được lời chứng tốt. Bởi đức tin, chúng ta biết rằng thế gian đã làm nên bởi Lời của Đức Chúa Trời (by the word<sup>G4487</sup> of God<sup>G2316</sup>), đến nỗi những vật bày ra đó đều chẳng phải từ vật thấy được mà đến. Bởi đức tin, A-bên đã dâng cho Đức Chúa Trời một tế lễ tốt hơn của Ca-in, và được xưng công bình, vì Đức Chúa Trời làm chứng về người rằng Ngài nhậm lễ vật ấy; lại cũng nhờ đó dầu người chết rồi, hãy còn nói. Bởi đức tin, Hê-nóc được cất lên và không hề thấy sự chết; người ta không thấy người nữa, vì Đức Chúa Trời đã tiếp người lên. Bởi chúng trước khi được tiếp lên, người đã được chứng rằng mình ở vừa lòng Đức Chúa Trời rồi. Vả, không có đức tin, thì chẳng hề có thế nào ở cho đẹp ý Ngài; vì kẻ đến gần Đức Chúa Trời phải tin rằng có Đức Chúa Trời, và Ngài là Đấng hay thưởng cho kẻ tìm kiếm Ngài. Bởi đức tin, Nô-ê được Chúa mách bảo cho về những việc chưa thấy, và người thành tâm kính sợ, đóng một chiếc tàu để cứu nhà mình; bởi đó người định tội thế gian, và trở nên kẻ kế tự của sự công bình đến từ đức tin vậy. Bởi đức tin, Áp-ra-ham vâng lời Chúa gọi, đi đến xứ mình sẽ nhận làm cơ nghiệp: người đi mà không biết mình đi đâu. Bởi đức tin, người kiêu ngạo trong xứ đã hứa cho mình, như trên đất ngoại quốc, ở trong các trại, cũng như Y-sác và Gia-cốp, là kẻ đồng kế tự một lời hứa với người. Vì người chờ đợi một thành có nền vững chắc, mà Đức Chúa Trời đã xây cất và sáng lập. Cũng bởi đức tin mà Sa-ra dẫu có tuổi còn có sức sanh con cái được, vì người tin rằng Đấng hứa cho mình điều đó là thành tín. Cũng vì đó mà chỉ một người, lại là một người già yếu, sanh ra muôn vàn con cháu, đông như sao trên trời, như cát bãi biển, không thể đếm được. Hết thấy những người đó đều chết trong đức tin, chưa nhận lãnh những điều hứa cho mình; chỉ trông thấy và chào mừng những điều đó từ đằng xa, xưng mình là kẻ khách và bộ hành trên đất. Những kẻ nói như thế, tỏ rõ rằng mình đang đi tìm nơi quê hương. Ví thử họ đã tưởng đến nơi quê hương mà mình từ đó đi ra, thì cũng có ngày trở lại, nhưng họ ham mến một quê hương tốt hơn, tức là quê hương ở trên trời; nên Đức Chúa Trời không hổ thẹn mà xưng mình là Đức Chúa Trời của họ, vì Ngài đã sẵn sẵn cho họ một thành. Bởi đức tin, Áp-ra-ham dâng Y-sác trong khi bị thử thách: người là kẻ đã nhận lãnh lời hứa, dâng con một mình, là về con đó mà Đức Chúa Trời có phán rằng: Ấy bởi trong Y-sác mà người sẽ có một dòng dõi lấy tên người mà kêu. Người tự nghĩ rằng Đức Chúa Trời cũng có quyền khiến kẻ chết sống lại; cũng giống như từ trong kẻ chết mà người lại được con mình. Bởi đức tin, Y-sác chúc phước cho Gia-cốp và Ê-sau về những sự hậu đến. Bởi đức tin, Gia-cốp lúc gần chết, chúc phước cho hai con của Giô-sép, và nương trên gậy mình mà lạy. Bởi đức tin, Giô-sép lúc gần qua đời nói về việc con cháu Y-sơ-ra-ên sẽ đi ra, và truyền lệnh về hài cốt mình. Bởi đức tin, khi Môi-se mới sanh ra, cha mẹ người đem giấu đi ba tháng, vì thấy là một đứa con xinh tốt, không sợ chiếu mạng của vua. Bởi đức tin, Môi-se lúc đã khôn lớn, bỏ danh hiệu mình là con trai của công chúa Pha-ra-ôn, đành cùng dân Đức Chúa Trời chịu hà hiếp hơn là tạm hưởng sự vui sướng của tội lỗi: người coi sự sỉ nhục về Đấng Christ là quý hơn của châu báu xứ Ê-díp-tô, vì người ngửa trông sự ban thưởng. Bởi đức tin, người lia xứ Ê-díp-tô không sợ vua giận; vì người đứng vững như thấy Đấng không thấy được. Bởi đức tin, người giữ lễ Vượt Qua và làm phép rưới huyết, hầu cho đấng hủy diệt chẳng hề hại đến con đầu lòng dân Y-sơ-ra-ên. Bởi đức tin, dân Y-sơ-ra-ên vượt qua Biển đỏ như đi trên đất khô, còn người Ê-díp-tô thử đi qua, bị nuốt mất tại đó. Bởi đức tin, các tường thành Giê-ri-cô đổ xuống, sau khi người ta đi vòng quanh bảy ngày. Bởi đức tin, kỵ nữ Ra-háp không chết với kẻ chẳng tin, vì nàng đã lấy ý tốt tiếp rước các kẻ do thám. Ta còn nói chi nữa? Vì nếu ta muốn nói về Ghê-đê-ôn, Ba-rác, Sam-sôn, Giép-thê, Đa-vít, Sa-mu-ên và các đấng tiên tri, thì không đủ thì giờ. Những người đó bởi đức tin đã thắng được các nước, làm sự công bình, được những lời hứa, bịt mồm sư tử, tắt ngọn lửa hùng, lánh khỏi lưỡi gươm, thắng bệnh tật, tỏ sự bạo dạn nơi chiến tranh, khiến đạo binh nước thù chạy trốn. Có người đàn bà đã được người nhà mình chết sống lại, có kẻ bị hình khổ dữ tợn mà không chịu giải cứu, để được sự sống lại tốt hơn. Có kẻ khác chịu nhạo cười, roi vọt, lại cũng chịu xiềng xích lao tù nữa. Họ đã bị ném đá, tra tấn, cửa xẻ; bị giết bằng lưỡi gươm; lưu lạc rày đây mai đó, mặc những da chiến da dê, bị thiếu thốn mọi đường, bị hà hiếp, ngược đãi, thế gian không xứng đáng cho họ ở, phải lưu lạc trong đồng vắng, trên núi, trong hang, trong những hầm dưới đất. Hết thấy những người đó dầu nhận đức tin đã được chứng tốt, song chưa hề nhận lãnh điều đã được hứa cho mình. Vì Đức Chúa Trời có sẵn sẵn điều tốt hơn cho chúng ta, hầu cho ngoại chúng ta ra họ không

đạt đến sự trọn vẹn được.

Chữ **Lời** của Đức Chúa Trời - **the word**<sup>G4487</sup> **of God**<sup>G2316</sup> chép trong câu 3 trên, đó là chữ ῥῆμα - **rhema**, số 4487 ra từ chữ ῥέω - **rheo**, số 4483 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: **Lời được tỏ ra (bởi Đức Thánh Linh), để ra lệnh, để chỉ dẫn, để tuôn đổ ra những sự cần phải biết để làm theo**; Chữ **Lời** trên là nói về **Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời** chứ không phải là **Lời** được chép thành văn tự trong Kinh Thánh.

Một câu hỏi liên quan đến đức tin, đó là **chúng ta có thể tạo đức tin cho mình không?**

Câu trả lời là tự loài người không thể tạo đức tin cho mình, vì đức tin không thuộc về xác thịt, nhưng thuộc về Đức Chúa Trời và thuộc về linh hồn loài người. Nhưng điều chi loài người không làm được, thì Đức Chúa Trời làm được, vì đức tin là của Đức Chúa Trời, thuộc về Đức Chúa Trời, như Danh Chúa Jêsus là Lời của Đức Chúa Trời. Nhưng người tin Chúa phải biết đức tin sẽ được phục hồi cho linh hồn chúng ta, nếu chúng ta biết nguồn gốc của đức tin là đến từ sự ban cho của Đức Chúa Trời, mà việc Lê-a sanh con trai thứ ba cho Gia-cốp là bóng.

**Sáng thế ký 35:23-26: Và, Gia-cốp có được mười hai con trai. Con của Lê-a là Ru-bên, trưởng nam của Gia-cốp; kế nữa là Si-mê-ôn, Lê-vi, Giu-đa, Y-sa-ca và Sa-bu-lôn. Con của Ra-chên là Giô-sép và Bê-ni-gi-min. Con của Bi-la, đòi của Ra-chên là Đan và Nép-ta-li; và con của Xinh-ba, đòi của Lê-a, là Gát và A-se. Ấy đó là các con trai của Gia-cốp sanh tại xứ Pha-đan-A-ram.**

Bản King James version chép câu 23 trên như sau: <sup>23</sup>**The sons**<sup>H1121</sup> **of Leah**<sup>H3812</sup>; **Reuben**<sup>H7205</sup>, **Jacob's**<sup>H3290</sup> **firstborn**<sup>H1060</sup>, **and Simeon**<sup>H8095</sup>, **and Levi**<sup>H3878</sup>, **and Judah**<sup>H3063</sup>, **and Issachar**<sup>H3485</sup>, **and Zebulun**<sup>H2074</sup>:

Chữ **Lê-vi - Levi**<sup>H3878</sup> chép trong câu 23 trên, đó là chữ לֵוִי - **Leviy**, số 3878 ra từ chữ לָוַי - **lavah**, số 3867 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **dính dính với, gia nhập vào, liên hết với, ghép với, gắn chặt vào, cho vay, cho mượn, tuân theo, trung thành với, có khả năng chịu đựng, có thể chờ đợi được**;

Như chúng ta đã biết, từ lúc ban đầu, khi A-đam chưa phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, thì loài người đã được Đức Chúa Trời tạo nên theo ảnh tượng của Ngài, nghĩa là theo sự công bình và sự thánh sạch của Lẽ thật và bởi đó mà linh hồn loài người có thể quản trị muôn vật mà Đức Chúa Trời đã tạo nên trên đất này, cho tới khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn.

Vì cố tội lỗi mà linh hồn loài người thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, điều đó không phải là ma quỷ đã cướp khỏi A-đam những sự vốn thuộc về loài người từ lúc ban đầu, mà Đức Chúa Trời đã lấy lại những sự vốn thuộc về sự vinh hiển của Ngài.

Để loài người ra từ A-đam được phục hồi lại những sự mà bởi tội lỗi của A-đam trước nhất mà bị thiếu mất đó, thì tự loài người không thể làm được, nhưng Đức Chúa Trời nhân từ, giàu lòng thương xót đã có một kế hoạch để cứu chuộc loài người lại cho Ngài, không phải là cứu chuộc lại từ ma quỷ, là kẻ gây ra sự phạm tội này, nhưng là trong sự Khôn ngoan và sự Miêu luận mà Đức Chúa Trời từng bước một thi hành kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài, mà Đức Chúa Trời đặt loài người vào trong sự thử nghiệm của Ngài và chỉ những người nào vượt qua được sự thử nghiệm này, thì những người đó mới được vào trong Nước của Ngài, nghĩa là linh hồn đó sẽ hợp pháp sử dụng sự hiểu biết của linh hồn mình trước các Lời của Đức Chúa Trời được chép trong Kinh Thánh và có sức lực để vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh của Đức Chúa Trời và nhờ đó mà linh hồn người đó được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, như Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với dân Y-sơ-ra-ên trong ngày Ngài ban Luật pháp của Ngài cho họ, và Đức Chúa Trời cũng gọi Luật pháp đó là Luật pháp của loài người nữa.

**Lê-vi ký 18:4-5: Các người hãy tuân mạng lệnh của Ta, gìn giữ luật pháp của Ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh của Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng, điều chi loài người không làm được, thì Đức Chúa Trời làm được, và chúng ta đã thấy rõ Lẽ thật này qua việc La-ban đã không gả Ra-chên cho Gia-cốp trước, nhưng gả Lê-a, là con lớn của La-ban cho Gia-cốp và La-ban không chỉ gả Lê-a cho Gia-cốp, mà La-ban còn cắt cữ Xinh-ba cho theo hầu Gia-cốp nữa, hầu cho nhờ sự giúp đỡ của Xinh-ba mà Lê-a chiếm được lòng của Gia-cốp mà sanh cho Gia-cốp những con trai đầu tiên cho Gia-cốp. Và đó là Lẽ thật về sự miêu luận của Đức Chúa Trời đối với loài người, đặc biệt là với những người tin có Đức Chúa Jêsus Christ, tin có Đức Chúa Trời và muốn nhận được sự cứu chuộc cho linh hồn mà đến với Đức Chúa Jêsus Christ để mong được kẻ hầu việc Ngài.

Chữ **cắt - gave**<sup>H5414</sup> chép trong Sáng thế ký 29 câu 24, đó là chữ נָתַן - **nathan**, số 5414 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **ban cho; sắp đặt cho, đặt vào, để vào, tặng cho, dành cho, cấp cho, ban ơn cho, cho phép, cung**

**cấp cho, giao phó cho, bố trí cho;**

Như chúng ta đã biết, tự loài người xác thịt đã vì tội lỗi của A-đam trước nhất đó mà bị quyền lực của tội lỗi cai trị, trong khi ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn người ta bị tắt, khiến linh hồn đó như bị mù, bị điếc không thể quản trị xác thịt mình được. Vì thế cho nên khi người ta được nghe Đức Chúa Trời ban Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này để thi hành sự cứu chuộc loài người, thì hầu như hết thảy những người tin Chúa đều sử dụng trí khôn của xác thịt mình mà theo Chúa và có rất nhiều người đã trung tín nhóm lại thờ phượng Đức Chúa Trời theo sự khôn khéo của xác thịt mình, như Gia-cốp đã làm với Ê-sau và luôn ở bên cạnh mẹ mình, là Rê-be-ca, với ý muốn là được hưởng quyền kế tự cha mình.

Việc Rê-be-ca đã giúp cho Gia-cốp được hưởng quyền kế tự cha mình đó là bóng cho những sự người ta phải hiểu theo Lẽ thật, nghĩa là Gia-cốp (là bóng vẽ những người tin Chúa muốn được hưởng quyền làm con trai của Đức Chúa Trời trong Lẽ thật) sẽ phải làm theo nguyên tắc của Lẽ thật, là linh hồn của người đó phải đến với Đức Thánh Linh và nhờ quyền phép của Đức Thánh Linh (mà La-ban là bóng) hành động trong những người có lòng kính sợ Đức Chúa Trời và được Chúa chỉ định vào chức vụ môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ (mà Rê-be-ca là bóng) để dạy dỗ những người tin Chúa muốn linh hồn mình được cứu chuộc lại làm con của Đức Chúa Trời, mà Gia-cốp là bóng.

Rê-be-ca đã khuyên dạy Gia-cốp phải đến với La-ban, là anh trai của Rê-be-ca đang ở xứ Pha-đan-A-ram để từ nơi đó mà Gia-cốp sẽ cưới cho mình một người vợ, vì Rê-be-ca không muốn con trai của mình lấy người nữ họ Hêch. Mà sự cưới đây là bóng về sự được sở hữu những sự ban cho của Đức Thánh Linh để nhờ những sự được Đức Thánh Linh ban cho đó mà linh hồn người tin Chúa được sự sống lại, được phục hồi những sự thuộc về sự sống của linh hồn mình, mà mười hai con trai và một con gái của Gia-cốp đó là bóng. Vì chỉ khi nào linh hồn của người tin Chúa đã được phục hồi những sự thuộc về sự sống của linh hồn mình, như Sự Nhìn, Sự Nghe, Đức tin cùng các chức năng thuộc về sự sống của linh hồn người đó đã được phục hồi, nghĩa là được tái sanh, thì người đó mới có thể sở hữu được cuốn sách Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà sự sở hữu đó là sự hiểu biết cách đầy trọn các Lời của Luật pháp được chép trong Kinh Thánh, cùng hiểu biết những sự lạ lùng được giấu trong cuốn sách đó, mà được trở nên người thuộc về một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời.

Khi Ru-bên và Si-mê-ôn đã được sanh cho Gia-cốp, hay có thể nói nhờ quyền phép của Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà linh hồn của Gia-cốp được tái sanh, mà qua chức năng của sự nhìn thấy của con mắt (Ru-bên là bóng) và chức năng của sự nghe của tai (Si-mê-ôn là bóng) của người bề trong mà linh hồn Gia-cốp sanh bông trái cho đức tin của mình, mà sự Lê-vi được sanh ra đó là bóng.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa đã chép gì về nguyên tắc này.

Trước hết chúng ta cùng trở lại với Lê-a, là con gái lớn của La-ban và với Xinh-ba, là người hầu gái của La-ban, để biết chân giá trị của những sự ban cho cùng những sự tỏ ra của Đức Thánh Linh, là Thần Lẽ thật mà linh hồn của người tin Chúa được phục hồi sự sống mình.

Chúng ta cùng suy gẫm về chân giá trị của Lẽ thật, còn được gọi là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời và như chúng ta đã biết theo nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời, mà Kinh Thánh chép lời mà La-ban đã nói với Gia-cốp về lý do La-ban không gả Ra-chên, là con gái nhỏ cho Gia-cốp, đó là vì linh hồn của người nào khi chưa được phục sự sống mình, thì linh hồn người đó không thể sở hữu được cuốn sách Luật pháp của Đức Chúa Trời mà chúng ta quen gọi là cuốn Kinh Thánh. Vì các Lời được chép trong cuốn sách Luật pháp đó nhìn bề ngoài thì người ta sẽ nghĩ rằng ai cũng có thể hiểu được vì người ta đọc được các lời đó khi đã được dịch sang ngôn ngữ của dân tộc mình, nhưng những sự lạ lùng của Luật pháp đã được giấu khỏi khả năng hiểu biết của loài người xác thịt. Nhưng người ta sẽ hiểu được ý nghĩa sâu nhiệm của các Lời được chép trong cuốn sách đó khi con mắt, nghĩa là khả năng nhìn và cái tai, nghĩa là khả năng nghe của linh hồn người đó đã được phục hồi sự sống mình, nghĩa là ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn người đó đã được Đức Thánh Linh thấp sáng bằng quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Vì thế cho nên theo phong tục của nơi thuộc về La-ban, nghĩa là theo nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời, thì thân thể xác thịt của loài người không thể hiểu được những sự giấu trong các lời văn tự đó, nên linh hồn loài người cần phải phục hồi sự sống mình bằng quyền phép của Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời mà Lê-a, con gái lớn của La-ban là bóng.

Ý nghĩa của chữ **con lớn - the elder**<sup>H1419</sup> chép trong Sáng thế ký 29 câu 16, đó là chữ גָּדוֹל - **gadowl**, số 1419

ra từ chữ גָּדַל - gadal, số 1431 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *rất lớn, vĩ đại, rộng rãi, đầy đủ chi tiết, tầm cỡ lớn cả về số lượng và tầm quan trọng, sự phát triển, sự cao quý, quyền thế, quyền lực, sự xuất sắc, sự lỗi lạc, sự đặc biệt; khiến cho được trở nên rất quan trọng, khiến cho được thăng chức, khiến cho được đề bạt, khiến cho được trở nên rất mạnh, khiến cho được quyền thế lớn; khiến cho được ngợi khen, khiến cho làm được những việc lớn; khiến cho được nuôi dưỡng, khiến cho được phát triển, khiến sanh ra bông trái;*

Chữ Lê-a - Leah<sup>H3812</sup> chép trong Sáng thế ký 29 câu 16, đó là chữ לֵאָה - Le'ah, số 3812 ra từ chữ לָאָה - la'ah, số 3811 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm cho mệt mỏi, làm cho chán ngắt, thiếu kiên nhẫn, làm cho sốt ruột, làm cho đau lòng, làm cho buồn chán, làm cho không ưa thích;*

Để giúp cho linh hồn của loài người có thể hiểu được những sự lạ lùng được giấu trong Lời văn tự của Luật pháp, thì linh hồn người tin Chúa phải nhận được ơn của Đức Thánh Linh, mà việc La-ban cắt con đòi Xinh-ba theo hầu Lê-a đó là bóng.

Chữ Xinh-ba - Zilpah<sup>H2153</sup> chép trong Sáng thế ký 29 câu 24, đó là chữ זִלְפָּה - Zilpah, số 2153 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm cho dòng nước chảy nhỏ giọt, làm cho tin tức dần dần lộ ra như mùi nhựa thơm tỏa ra;*

Bây giờ chúng ta hãy xem Lời Chúa trong phần Tân-ước đã chép gì về nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời liên quan đến việc Lê-vi được sanh ra, mà ý nghĩa của chữ Lê-vi trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ là nói về đức tin cùng khả năng, chức năng của đức tin của người tin Chúa.

**Rô-ma 10:1-17:** **Hỡi anh em, sự ước ao trong lòng tôi và lời tôi vì dân Y-sơ-ra-ên cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, ấy là cho họ được cứu. Vì tôi làm chứng cho họ rằng họ có lòng sốt sắng về Đức Chúa Trời, nhưng lòng sốt sắng đó là không phải theo trí khôn. Bởi họ không nhận biết sự công bình của Đức Chúa Trời và tìm cách lập sự công bình riêng của mình, nên không chịu phục sự công bình của Đức Chúa Trời; vì Đấng Christ là sự cuối cùng của luật pháp, đặng xưng mọi kẻ tin là công bình. Vả, Môi-se luận sự công bình đến bởi luật pháp cách này: Hễ ai làm theo điều đó thì nhờ đó mà sống. Nhưng sự công bình đến bởi đức tin, thì nói như vậy: Chớ nói trong lòng người rằng: Ai sẽ lên trời? ấy là để đem Đấng Christ xuống; hay là: Ai sẽ xuống vực sâu? ấy là để đem Đấng Christ từ trong kẻ chết lại lên. Nhưng nói làm sao? Lời của Đức Chúa Trời (đạo - the word) ở gần người, ở trong miệng và trong lòng người. Ấy là đạo (Lời) đức tin (Lời của đức tin) mà chúng ta giảng dạy. Vậy nếu miệng người xưng Đức Chúa Jê-sus ra và lòng người tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, thì người sẽ được cứu; vì tin bởi trong lòng mà được sự công bình, còn bởi miệng làm chứng mà được sự cứu chuộc. Vả, Kinh-Thánh nói rằng: Kẻ nào tin Ngài sẽ chẳng bị hổ thẹn. Trong người Giu-đa và người Gờ-réc không có sự phân biệt gì hết, vì họ có chung một Chúa, giàu ơn đối với mọi kẻ kêu xin Ngài. Vì ai kêu cầu Danh Chúa thì sẽ được cứu. Nhưng họ chưa tin Ngài thì kêu cầu sao được? Chưa nghe nói về Ngài thì làm thế nào mà tin? Nếu chẳng ai rao giảng, thì nghe làm sao? Lại nếu chẳng ai được sai đi, thì rao giảng thế nào? như có chép rằng: Những bàn chân kẻ rao truyền tin lành là tốt đẹp biết bao! Nhưng chẳng phải mọi người đều nghe theo tin lành đâu; vì Ê-sai có nói rằng: Lạy Chúa, ai tin lời chúng tôi rao giảng? Như vậy, đức tin đến bởi sự người ta nghe, mà người ta nghe, là khi Lời của Đấng Christ - Nguyên văn chép là Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng. (<sup>17</sup>So<sup>G686</sup> then<sup>G686</sup> faith<sup>G4102</sup> cometh by hearing<sup>G189</sup>, and hearing<sup>G189</sup> by the word<sup>G4487</sup> of God<sup>G2316</sup>.)**

Chữ đạo - Lời - the word<sup>G4487</sup> chép trong câu 8 và câu 17 trên đó là chữ ῥῆμα - rhema, số 4487 ra từ chữ ῥέω - rheo, số 4483 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: *Lời được tỏ ra (bởi Đức Thánh Linh), để ra lệnh, để chỉ dẫn, để tuôn đổ ra những sự cần phải biết để làm theo; Là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh Linh sự sống.*

Theo Lẽ thật thì việc Lê-a sanh cho Gia-cốp những người con đó là bóng về linh hồn của người tin Chúa (Gia-cốp là đại diện) sẽ nhờ quyền phép của Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, còn được gọi là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời (mà Lê-a, con lớn của La-ban là bóng) mà được tái sanh, được sự sống lại, còn được gọi là *sự sống được phục hồi*, mà các con trai của Gia-cốp là **Ru-bên (sự nhìn - con mắt của người bề trong)**, **Si-mê-ôn, (sự nghe, cái tai của người bề trong là linh hồn)** được sanh bởi Lê-a đó là bóng. Tiếp đến là bông trái của sự nhìn và sự nghe mà Lê-vi được sanh ra, mà theo ý nghĩa của Lẽ thật, thì Lê-vi đó là bóng về **đức tin**, không phải của loài người xác thịt, nhưng là của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép:

**Mác 11:19-24:** **Đến chiều, Ngài và môn đồ ra khỏi thành. Sáng hôm sau, khi đi ngang qua, thấy cây vả đã khô cho tới rễ; bấy giờ Phi-e-rơ nhớ lại chuyện đã qua, thưa cùng Ngài rằng: Thầy, coi kìa! Cây vả thầy**

đã rửa nay khô đi rồi. Đức Chúa Jêsus cất tiếng phán rằng: **Hãy có đức tin đến Đức Chúa Trời. Quả thật, ta nói cùng các người, ai sẽ biểu hôn núi này rằng: Phải cất mình lên, và quăng xuống biển, nếu người chẳng nghi ngại trong lòng, nhưng tin chắc lời mình nói sẽ ứng nghiệm, thì điều đó sẽ thành cho. Bởi vậy Ta nói cùng các người: Mọi điều các người xin trong lúc cầu nguyện, hãy tin đã được, tất điều đó sẽ ban cho các người.**

Khi Chúa Jêsus hỏi các môn đồ của Ngài rằng: **Chưa có đức tin sao**, điều đó có nghĩa là tự nơi linh hồn của loài người hết thấy đều đã có đức tin và đức tin đó phải được phục hồi bằng quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời và đức tin phải được nuôi dưỡng và phải có việc để làm, như các chi thể của người ta phải hoạt động để duy trì sự sống và sức lực của nó vậy.

Chúng ta hãy xem quyền phép nào khiến linh hồn của loài người được sự sống lại:

1 Phi-e-rơ 1:17-25: **Nếu anh em xưng Đấng không tây vị anh em, xét đoán từng người theo việc họ làm, bằng Cha, thì hãy lấy lòng kính sợ mà ăn ở trong thời kỳ ở trọ đời này, vì biết rằng chẳng phải bởi vật hay hư nát như bạc hoặc vàng mà anh em đã được chuộc khỏi sự ăn ở không ra chi của tổ tiên truyền lại cho mình, bèn là bởi huyết báu Đấng Christ, dường như huyết của chiên con không lỗi không vít, đã định sẵn trước buổi sáng thế, và hiện ra trong cuối các thời kỳ vì cố anh em, là kẻ nhân Đức Chúa Jêsus tin đến Đức Chúa Trời, tức là Đấng đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, và ban sự vinh hiển cho Ngài đến nỗi đức tin và sự trông cậy anh em được nương nhờ Đức Chúa Trời. Anh em đã vâng theo lẽ thật làm sạch lòng mình, đặt có lòng yêu thương anh em cách thật thà, nên hãy yêu nhau sốt sắng hết lòng; anh em đã được lại sanh, chẳng phải bởi giống hay hư nát, nhưng bởi giống chẳng hư nát, là bởi Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Vì, Mọi xác thịt ví như cỏ, mọi sự vinh hiển của nó ví như hoa cỏ. Cỏ khô, hoa rụng, Nhưng Lời Chúa còn lại đời đời. Và Lời đó là Tin Lành (the gospel) đã giảng ra cho anh em.**

Các chữ **Lời - the word**<sup>G4487</sup> chép trong câu 22 trên, đó là chữ ῥῆμα - **rhema**, số 4487 ra từ chữ ῥέω - **rheo**, số 4483 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: **Lời được tỏ ra (bởi Đức Thánh Linh), để ra lệnh, để chỉ dẫn, để tuân đổ ra những sự cần phải biết để làm theo**; Đó là Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời như đã giấu bên trong các Lời được chép thành văn tự của Kinh Thánh, vì thế cho nên Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh Thánh là không thể bỏ qua được vì Lời Đức Chúa Trời làm chứng cho Lẽ thật, là làm chứng về quyền phép của Đức Chúa Trời khiến muôn vật được tạo nên và có và nhờ quyền phép đó mà Lời Đức Chúa Trời được chép thành văn tự đó được gọi là con đường dẫn linh hồn của những người tin Chúa noi theo mà được sự sống lại và sự sống đời đời. Khi người tin Chúa tuân theo, vâng giữ và làm theo Lời Chúa chép trong Kinh Thánh sẽ nhận được quyền phép của Lẽ thật giấu trong các Lời được chép thành văn tự của Kinh Thánh mà được phục hồi sự sống mình.

Khi Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng, Đức Thánh Linh sẽ ghi tạc các Lời đó nơi ngọn đèn của Đức Giê-hô-va (là linh hồn của loài người) khiến linh hồn người đó từng bước được phục hồi sự sống mình, mà sự nhìn (Ru-bên), rồi sự nghe (Si-mê-ôn) rồi tiếp đến là đức tin (Lê-vi), vì đức tin đến là bởi sự linh hồn người ta được nghe Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng, như chúng ta đã học:

Rô-ma 10:17: **Như vậy, đức tin đến bởi sự người ta nghe, mà người ta nghe, là khi Lời của Đấng Christ - Nguyên văn chép là Lời của Đức Chúa Trời được rao giảng.**

Bản King James version chép: <sup>17</sup>So <sup>G686</sup> then <sup>G686</sup> faith <sup>G4102</sup> cometh by hearing <sup>G189</sup>, and hearing <sup>G189</sup> by the word <sup>G4487</sup> of God <sup>G2316</sup>.

Chữ **Lời - the word**<sup>G4487</sup> chép trong câu 17 trên đó là chữ ῥῆμα - **rhema**, số 4487 ra từ chữ ῥέω - **rheo**, số 4483 của tiếng Hy-lạp có nghĩa là: **Lời được tỏ ra (bởi Đức Thánh Linh), để ra lệnh, để chỉ dẫn, để tuân đổ ra những sự cần phải biết để làm theo**; Là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh Linh sự sống.

Sáng thế ký 29:34: **Nàng thọ thai nữa và sanh một con trai; nàng rằng: Lần này chồng sẽ dính dúi cùng tôi, vì tôi đã sanh cho người ba con trai; bởi cố đó, đặt tên là Lê-vi.**

Bản King James version chép: <sup>34</sup>And she conceived <sup>H2029</sup> again <sup>H5750</sup>, and bare <sup>H3205</sup> a son <sup>H1121</sup>; and said <sup>H559</sup>, Now <sup>H6471-H6258</sup> this time <sup>H6471</sup> will my husband <sup>H376</sup> be joined <sup>H3867</sup> unto me, because <sup>H3588</sup> I have born <sup>H3205</sup> him three <sup>H7969</sup> sons <sup>H1121</sup>: therefore <sup>H5921-H3651</sup> was his name <sup>H8034</sup> called <sup>H7121</sup> Levi <sup>H3878</sup>.

Chữ **lần này - this time**<sup>H6471</sup> chép trong câu 34 trên, là chữ פַּאם - **pa'am**, số 6471 ra từ chữ פַּאם - **pa'am**,

số 6470 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Từ bây giờ, từ lần này cho tới các lần sau nữa, sẽ thúc đẩy, sẽ tiếp tục*,  
 Chữ **đính dứ** - **be joined**<sup>H3867</sup> chép trong câu 34 trên, đó là chữ **לָוַח**- **lavah**, số 3867 của tiếng Hê-bơ-rơ, có  
 nghĩa là: *kết hợp với, liên kết với, chấp với, buộc với, nối liền với, liên hiệp với, thắt chặt với, vay mượn tôi, tận lực vì, tôn trọng, tuân theo, trung thành với;*

Chúng ta phải hiểu theo Lẽ thật về sự Lê-a sanh cho Gia-cốp con trai thứ ba, đặt tên là Lê-vi đó là bóng về việc từng bước một, nhờ quyền phép của Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời (mà Lê-a, con gái lớn của La-ban là bóng) mà những sự thuộc về sự sống của linh hồn người tin Chúa được phục hồi, mà sự Lê-vi được sanh ra đó là bóng về tác dụng và tầm quan trọng của việc con mắt của người bẻ trong được mở ra (Ru-bên được sanh ra) và kết hợp với sự nghe (Si-mê-ôn được sanh ra) mà linh hồn người tin Chúa được nghe Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời được rao giảng, mà đức tin của linh hồn người đó được phục hồi. Khi đức tin của tin Chúa được phục hồi, thì bấy giờ nhờ chức năng của đức tin mà linh hồn của người tin Chúa không còn thấy khó chịu khi họ nghe Lẽ thật được rao giảng, vì linh hồn người ấy đã hiểu được chân giá trị của Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, và chính sự hiểu biết đó khiến linh hồn người đó luôn khao khát được nghe Lẽ thật và từ đó, linh hồn người đó bắt đầu yêu mến Lẽ thật, vâng theo Lẽ thật, vì Lẽ thật chính là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, là nguyên tắc, là giếng mối mà linh hồn của loài người phải hiểu và tuân theo Luật pháp của Thánh Linh sự sống, như Lê-a nói rằng: **Lần này chồng sẽ đính dứ cùng tôi, vì tôi đã sanh cho người ba con trai;**

Khi đức tin của người tin Chúa được phục hồi, thì người đó sẽ biết rõ quyền phép của Luật pháp của Thánh Linh sự sống và người ấy sẽ tuân theo Luật pháp này, như Lời Chúa đã chép:

**Rô-ma 8:1-14:** **Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jê-sus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ buông tha tôi khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cố tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Vả, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Vả, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài. Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cố tội lỗi, mà thần linh sống nhân cố sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jê-sus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống. Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đặng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống. Vì hết thảy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời.**

Linh hồn của bạn đã thấy những sự lạ lùng trong Lời Đức Chúa Trời được chép thành văn tự và tai của linh hồn đã được nghe Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh Linh sự sống, vậy bạn đã có đức tin đến từ Đức Chúa Trời chưa và nếu đã có đức tin, bạn sẽ sử dụng đức tin của mình để làm theo Lời của Đức Chúa Trời chứ ?